

Số: /2023/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

THÔNG TƯ

**Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công
sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ;
hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ;
hỗ trợ chuyển giao công nghệ**

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này ban hành 04 (bốn) định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ, cụ thể:

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư này;

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách

nhà nước về hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ tại Phụ lục II ban hành kèm Thông tư này;

3. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về hỗ trợ đổi mới công nghệ tại Phụ lục III ban hành kèm Thông tư này;

4. Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về hỗ trợ chuyển giao công nghệ tại Phụ lục IV ban hành kèm Thông tư này;

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

2. Các cơ quan, tổ chức khác ở Trung ương và địa phương sử dụng ngân sách nhà nước để thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

3. Khuyến khích cơ quan, tổ chức không sử dụng ngân sách nhà nước áp dụng Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Thông tư này để thực hiện dịch vụ đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Dịch vụ đánh giá trình độ và năng lực công nghệ* là dịch vụ thực hiện hoạt động đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất trong các doanh nghiệp, ngành, lĩnh vực theo hướng dẫn trong Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất.

2. *Dịch vụ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ* là dịch vụ thực hiện hoạt động hỗ trợ trong quá trình xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ theo hướng dẫn trong Quyết định số 3771/QĐ-BKHCN ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Sổ tay Hướng dẫn xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình công nghệ và đổi mới công nghệ cho ngành, lĩnh vực sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, sản phẩm quốc gia.

3. *Dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ* là dịch vụ thực hiện hoạt động hỗ trợ phân tích, đánh giá để lựa chọn phương án đổi mới công nghệ phù hợp và triển khai thực hiện phương án đổi mới công nghệ đã được lựa chọn.

4. *Dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ* là dịch vụ thực hiện các hoạt động

hỗ trợ tư vấn, môi giới, kết nối cung cầu, mua bán công nghệ, chuyển giao công nghệ.

Điều 4. Phương pháp, cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sau:

a) Luật Chuyển giao Công nghệ số 07/2017/QH14, ngày 19/6/2017; Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn Luật chuyển giao công nghệ

b) Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang

c) Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị

d) Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

e) Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất;

f) Thông tư số 21/2019/TT-BKHCN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

g) Quyết định số 3771/QĐ-BKHCN ngày 13/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Sổ tay Hướng dẫn xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình công nghệ và đổi mới công nghệ cho ngành, lĩnh vực sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm trọng điểm, sản phẩm quốc gia.

2. Xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật chưa có quy định cụ thể

Phương pháp xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 21/2019/TT-BKHCN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quy trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học

và Công nghệ:

a) Phương pháp thống kê tổng hợp

Trên cơ sở số liệu thống kê trong thời gian ba (03) năm liên tục trước thời điểm xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật và dựa vào kinh nghiệm thực tế hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân trong đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ, hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

b) Phương pháp tiêu chuẩn

Trên cơ sở các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về thời gian lao động, chế độ nghỉ ngơi để xây dựng định mức lao động cho từng công việc.

Căn cứ các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật để xác định mức tiêu hao đối với từng công việc, trên cơ sở đó tính toán xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật cho thiết bị và vật tư.

c) Phương pháp phân tích, thực nghiệm

Triển khai các hoạt động khảo sát, thực nghiệm theo đề cương từng quy trình, nội dung công việc để phân tích, tính toán từng yếu tố cấu thành định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho các công việc hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân trong đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ, hỗ trợ chuyển giao công nghệ

3. Cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật:

Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Thông tư này xây dựng trên cơ sở các quy trình thực hiện dịch vụ đã được phê duyệt bao gồm:

- Quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ đánh giá năng lực và trình độ công nghệ;
- Quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ;
- Quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ hỗ trợ đổi mới công nghệ;
- Quy trình thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với dịch vụ hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

Điều 5. Nội dung của định mức kinh tế - kỹ thuật

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 21/2019/TT-BKHCN ngày 18/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ: Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công bao gồm 03 (ba) định mức thành phần cơ bản gồm: định mức lao động, định mức thiết bị, máy móc và

định mức vật tư.

a) Định mức lao động

Định mức lao động là mức tiêu hao lao động cần thiết của người lao động theo chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành một dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ (hoặc để thực hiện một bước công việc trong quy trình dịch vụ) để đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

$$\text{Định mức lao động} = \text{Định mức lao động trực tiếp (thực hiện)} + \text{Định mức lao động gián tiếp (quản lý, phục vụ)}$$

- Định mức lao động trực tiếp là thời gian lao động trực tiếp cần thiết để thực hiện xong một dịch vụ sự nghiệp công hoặc thực hiện một bước công việc;

- Định mức lao động gián tiếp (quản lý, phục vụ) quy định theo tỷ lệ phần trăm (%) của lao động trực tiếp.

- Mức hao phí thời gian lao động trong định mức được tính công, mỗi công tương ứng 08 giờ làm việc.

- Định mức lao động chưa bao gồm chi phí công tác phí, đi lại, lưu trú của cán bộ, viên chức...

2. Định mức máy móc, thiết bị: là thời gian sử dụng cần thiết đối với từng loại máy móc, thiết bị để hoàn thành việc thực hiện một dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành; đơn vị tính là ca (ca).

3. Định mức vật tư là mức tiêu hao từng loại nguyên, nhiên vật liệu, vật tư cần thiết xác định theo chủng loại, số lượng để hoàn thành việc thực hiện một dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Cục trưởng Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, phổ biến, và triển khai thực hiện Thông tư này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan Trung ương, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương áp dụng quy định tại Thông tư này; trường hợp cần thiết ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật cụ thể đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ; hỗ trợ xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ; hỗ trợ đổi mới công nghệ; hỗ trợ chuyển giao công nghệ thuộc phạm vi quản lý thì không vượt quá định mức ban hành tại Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Lưu: VT, UDCN.

BỘ TRƯỞNG